

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/ 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Chỉ thị số 10/CT-UBND ngày 16/8/2021 của UBND Tỉnh về nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 12/01/2022 của Chủ tịch UBND Tỉnh về công bố Danh mục tên các thủ tục hành chính cắt giảm thời gian giải quyết so với quy định hiện hành thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 22/TTr-SXD ngày 17/3/2022 về việc đề nghị phê duyệt quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 64 quy trình nội bộ, quy trình nội bộ liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu gồm:

- Quy trình nội bộ liên thông trong việc giải quyết đối với các thủ tục hành chính áp dụng chung tại Văn phòng UBND Tỉnh và Sở Xây dựng: 17 quy trình;
- Quy trình nội bộ trong việc giải quyết đối với các thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng: 46 quy trình;

- Quy trình nội bộ liên thông trong việc giải quyết các thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian áp dụng chung tại cơ sở đào tạo và đơn vị quản lý vận hành nhà ở: 01 quy trình.

(Nội dung chi tiết tại Phụ lục 1, 2, 3 đính kèm)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Xây dựng có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để thiết lập cấu hình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại phần mềm Hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Quyết định trước đây trái với quyết định này đều bãi bỏ.

Quyết định và các Phụ lục kèm theo được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tại địa chỉ: <https://baria-vungtau.gov.vn>.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

Chánh Văn phòng UBND Tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục kiểm soát TTHC-VP Chính phủ;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Trung tâm Công báo-Tin học;
- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, NC6, SXD.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tuấn

Phụ lục 1

Quy trình nội bộ liên thông trong việc giải quyết các thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian áp dụng chung tại Văn phòng UBND Tỉnh và Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Cho ý kiến về kết quả đánh giá an toàn công trình đối với công trình xây dựng nằm trên địa bàn tỉnh

- Mã số TTHC: 1.009788.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 11 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	04 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Cho ý kiến về việc kéo dài thời hạn sử dụng của công trình hết thời hạn sử dụng theo thiết kế nhưng có nhu cầu sử dụng tiếp (trừ trường hợp nhà ở riêng lẻ)

- Mã số TTHC: 1.009791.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 11 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	04 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

II. Lĩnh vực Giám định nhà nước về chất lượng công trình xây dựng

1. Bổ nhiệm giám định viên tư pháp xây dựng đối với cá nhân khác không thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng

- Mã số TTHC: 2.001116.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	07 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	03 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Đăng ký công bố thông tin người giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc, tổ chức giám định tư pháp xây dựng theo vụ việc đối với các cá nhân, tổ chức không thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Xây dựng, văn phòng giám định tư pháp xây dựng trên địa bàn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép hoạt động

- Mã số TTHC: 1.002515.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

3. Điều chỉnh, thay đổi thông tin cá nhân, tổ chức thực hiện giám định tư pháp xây dựng do UBND cấp tỉnh tiếp nhận đăng ký, công bố thông tin

- Mã số TTHC: 1.002621.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	(TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

III. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản

1. Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do Thủ tướng Chính phủ quyết định việc đầu tư

- Mã số TTHC: 1.002643.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 34 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh	24 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết;

	đạo phòng xem xét		- Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo Tờ trình/ kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	04 ngày	Phiếu trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả Trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định	01 ngày	Tờ trình / Báo cáo thẩm định

2. Chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản do UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định việc đầu tư

- Mã số TTHC: 1.002630.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	13 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.

Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	04 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

IV. Lĩnh vực Nhà ở

1. Gia hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài

- Mã số TTHC: 1.007748.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.

	TTHC		
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Công nhận chủ đầu tư dự án xây dựng nhà ở thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (trong trường hợp có nhiều nhà đầu tư dự án xây dựng nhà ở thương mại được chấp thuận chủ trương đầu tư theo pháp luật về đầu tư)

- Mã số TTHC: 1.010009.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	07 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	03 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.		- Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.
--	--------------------------------------------------	--	-----------------------------------------

3. Thẩm định giá bán, thuê mua, thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước trên phạm vi địa bàn tỉnh.

- Mã số TTHC: 1.007762.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

4. Thuê nhà ở công vụ thuộc thẩm quyền quản lý của UBND cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 1.007763.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	07 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	03 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

5. Cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước

- Mã số TTHC: 1.007764.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày, nếu phải xét duyệt tổ chức chấm điểm thì 45 ngày

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày Nếu phải tổ chức xét duyệt tổ chức chấm điểm thì 31 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày Nếu phải xét duyệt tổ chức chấm điểm thì 07 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

6. Cho thuê nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước

- Mã số TTHC: 1.007766.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

7. Bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước

- Mã số TTHC: 1.007767.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 34 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	22 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo Tờ trình/ kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

8. Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử dụng chung đối với trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP

- Mã số TTHC: 1.010005.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 34 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	(TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	22 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo Tờ trình/ kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

9. Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất liền kề với nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại khoản 2 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP

- Mã số TTHC: 1.010006.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 34 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh	22 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết;

	đạo phòng xem xét		- Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo Tờ trình/ kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

10. Giải quyết chuyển quyền sử dụng đất đối với nhà ở xây dựng trên đất trống trong khuôn viên nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước quy định tại Khoản 3 Điều 71 Nghị định số 99/2015/NĐ-CP

- Mã số TTHC: 1.010007.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 34 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	22 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;

			- Dự thảo Tờ trình/ kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	03 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng bàn giao cho Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Tờ trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 6	Văn phòng UBND Tỉnh trình Lãnh đạo UBND Tỉnh phê duyệt kết quả TTHC	05 ngày	Phiếu trình / Dự thảo Báo cáo thẩm định.
Bước 7	Văn phòng UBND Tỉnh phát hành văn bản kết quả chuyển sang Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh tại TTPVHCC	0,5 ngày	Kết quả TTHC
Bước 8	Công chức của Văn phòng UBND Tỉnh bàn giao hồ sơ cho Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

**Quy trình nội bộ trong việc giải quyết đối với các thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian
thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. Lĩnh vực Quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành

- Mã số TTHC: 1.009794.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

II. Lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng

1. Cấp chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009988.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (do mất, hư hỏng)

- Mã số TTHC: 1.009989.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	06 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết;

	tại TTPVHCC		- Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

3. Cấp lại chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III (do lỗi của cơ quan cấp)

- Mã số TTHC: 1.009990.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	06 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

4. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009991.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết;

	sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

5. Cấp giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C

- Mã số TTHC: 1.009980.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

6. Điều chỉnh giấy phép hoạt động xây dựng cho nhà thầu nước ngoài thuộc dự án nhóm B, nhóm C

- Mã số TTHC: 1.009981.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

7. Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009974.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;

Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

8. Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tin ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009976.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

9. Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009977.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

10. Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009975.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;

			- Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

11. Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009978.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 04 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC;

			- Sổ theo dõi hồ sơ.
--	--	--	----------------------

12. Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/dự án)

- Mã số TTHC: 1.009979.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 04 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

13. Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lần đầu hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009982.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.

Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

14. Cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009983.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

15. Cấp điều chỉnh, bổ sung nội dung chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009986.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

16. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (trường hợp chứng chỉ mất, hư hỏng)

- Mã số TTHC: 1.009984.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	06 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.

Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

17. Cấp lại chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng (do lỗi của cơ quan cấp)

- Mã số TTHC: 1.009985.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	06 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

18. Thẩm định thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở

- Mã số TTHC: 1.009973.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: Cấp I, đặc biệt: 30 ngày; Cấp II, III: 23 ngày; Cấp còn lại: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	(TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	- Cấp I, đặc biệt: 25 ngày; - Cấp II, III: 18 ngày; - Cấp còn lại: 10 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Thông báo phí; - Sổ theo dõi hồ sơ.

19. Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/Điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng

- Mã số TTHC: 1.009972.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: Nhóm A: 35 ngày; Nhóm B: 25 ngày; Nhóm C: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	- Nhóm A: 30 ngày; - Nhóm B: 20 ngày; - Nhóm C: 10	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;

		ngày.	
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Thông báo phí; - Sổ theo dõi hồ sơ.

20. Cấp chuyển đổi chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của cá nhân người nước ngoài hạng II, III

- Mã số TTHC: 1.009987.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 19 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	15 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

21. Cấp gia hạn chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III

- Mã số TTHC: 1.009928.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 15 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	11 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

22. Cấp gia hạn chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng chứng chỉ hạng II, hạng III

- Mã số TTHC: 1.009936.000.00.00.H06; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả / sản phẩm
Bước 1	Công chức của Sở Xây dựng tại Trung tâm Phục vụ hành chính công (TTPVHCC) kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình lãnh đạo phòng xem xét	04 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức;
Bước 3	Lãnh đạo phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo Sở xem xét, phê duyệt kết quả TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Dự thảo kết quả TTHC.

Bước 4	Lãnh đạo Sở phê duyệt kết quả và chuyển sang Công chức của Sở Xây dựng tại TTPVHCC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết; - Hồ sơ TTHC của cá nhân, tổ chức; - Kết quả TTHC.
Bước 5	Công chức Sở Xây dựng tại TTPVHCC trả kết quả cho khách hàng.	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

III. Lĩnh vực Quy hoạch xây dựng, kiến trúc

1. Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 1.008432; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 12 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	09 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Cấp chứng chỉ hành nghề kiến trúc

- Mã số TTHC: 1.008891; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 12 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	09 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

3. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc

- Mã số TTHC: 1.008989; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 04 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.

Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

4. Cấp lại chứng chỉ hành nghề kiến trúc bị ghi sai do lỗi của cơ quan cấp

- Mã số TTHC: 1.008990; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

5. Gia hạn chứng chỉ hành nghề kiến trúc

- Mã số TTHC: 1.008991; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
-------------------------	----------------------------------------------	----------------------------	-------------------------

Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

6. Công nhận chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

- Mã số TTHC: 1.008992; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.

Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.
---------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------	--------------------------------------------------------------------------------------------------

7. Chuyển đổi chứng chỉ hành nghề kiến trúc của người nước ngoài ở Việt Nam

- Mã số TTHC: 1.008993; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

8. Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 1.002701; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 10 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra,	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	06 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Thông báo phí; - Sổ theo dõi hồ sơ.

9. Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 1.003011; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 13 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	08 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC		- Kết quả giải quyết TTHC; - Thông báo phí; - Sổ theo dõi hồ sơ.
--	-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	--	------------------------------------------------------------------------

IV. Lĩnh vực Kinh doanh bất động sản

1. Cấp mới chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản

- Mã số TTHC: 1.002572; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

2. Cấp lại (cấp đổi) chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản

- Mã số TTHC: 1.002625; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 08 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra,	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	05 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

V. Lĩnh vực Nhà ở

1. Thủ tục thông báo nhà ở hình thành trong tương lai đủ điều kiện được bán, thuê mua

- Mã số TTHC: 1.007750; DVC trực tuyến mức độ 3;
- Thời gian giải quyết: 12 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	08 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.

Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.
---------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------	--------------------------------------------------------------------------------------------------

2. Thủ tục công nhận điều chỉnh hạng nhà chung cư

- Mã số TTHC: 1.006876; DVC trực tuyến mức độ 3;

- Thời gian giải quyết: 12 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	08 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

3. Thủ tục công nhận hạng/công nhận lại hạng nhà chung cư

- Mã số TTHC: 1.006873; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 12 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra,	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả;

	hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ		- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	08 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	01 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.
Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.

VI. Lĩnh vực Vật liệu xây dựng

1. Công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng

- Mã số TTHC: 1.006871; DVC trực tuyến mức độ 4;

- Thời gian giải quyết: 04 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh kiểm tra, hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, quét (Scan) và lưu vào hồ sơ điện tử, chuyển bộ phận chuyên môn xử lý hồ sơ	0,5 ngày	- Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Công chức Phòng chuyên môn xem xét, thẩm tra, xử lý hồ sơ và trình Lãnh đạo Phòng chuyên môn xem xét	02 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân.
Bước 3	Lãnh đạo Phòng chuyên môn thẩm định hồ sơ, trình Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của tổ chức, công dân; - Dự thảo kết quả giải quyết TTHC.
Bước 4	Lãnh đạo sở phê duyệt kết quả giải quyết TTHC và chuyển sang Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh	0,5 ngày	- Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Kết quả giải quyết TTHC.

Bước 5	Công chức một cửa tại TTPVHCC tỉnh xác nhận trên phần mềm một cửa thông tin về kết quả giải quyết TTHC; thông báo cho tổ chức, công dân đến nhận kết quả giải quyết TTHC	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Kết quả giải quyết TTHC; - Sổ theo dõi hồ sơ.
---------------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------	----------	----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

VII. Lĩnh vực Tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần đầu tại cấp tỉnh

- Mã số TTHC: 2.002407.000.00.00.H06

- Thời gian giải quyết: không quá 23 ngày; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 34 ngày, kể từ ngày thụ lý để giải quyết.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	<ul style="list-style-type: none"> - Văn thư Sở tiếp nhận đơn khiếu nại chuyển đến Lãnh đạo Sở; - Lãnh đạo Sở chuyển đơn đến Thanh tra Sở. 	0,5 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Hồ sơ
Bước 2	<ul style="list-style-type: none"> - Chánh Thanh tra Sở rà soát đơn, trường hợp không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn cho người khiếu nại gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, trường hợp đơn thuộc thẩm quyền thì giao cán bộ đề xuất thụ lý đơn và dự thảo quyết định thành lập Tổ xác minh, trình Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ xác minh. - Tổ xác minh tiến hành xác minh nội dung khiếu nại và báo cáo kết quả cho Lãnh đạo Sở. 	<ul style="list-style-type: none"> Vụ việc đơn giản: 10 ngày Vụ việc phức tạp: 16 ngày 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đề xuất thụ lý đơn hoặc Phiếu hướng dẫn trường hợp không thuộc thẩm quyền. - Tờ trình, Quyết định thành lập Tổ xác minh - Báo cáo kết quả xác minh
Bước 3	Tổ xác minh tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại khác nhau). Trường hợp khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức cơ quan, tổ chức phải đối thoại với người khiếu nại.	<ul style="list-style-type: none"> Vụ việc đơn giản: 05 ngày Vụ việc phức tạp: 08 ngày 	Biên bản đối thoại
Bước 4	Tổ xác minh tham mưu cho Lãnh đạo Sở ra quyết định giải quyết khiếu nại bằng văn bản.	<ul style="list-style-type: none"> Vụ việc đơn giản: 05 ngày Vụ việc phức tạp: 	Dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại

		07 ngày	
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản, quyết định giải quyết.	02 ngày	Quyết định giải quyết khiếu nại
Bước 6	Văn thư Sở phát hành văn bản.	0,5 ngày	Vào sổ, phát hành

2. Thủ tục giải quyết khiếu nại lần hai tại cấp tỉnh

- Mã số: 2.002411.000.00.00.H06

- Thời gian giải quyết: không quá 34 ngày; đối với vụ việc phức tạp thì thời hạn giải quyết có thể kéo dài hơn nhưng không quá 45 ngày, kể từ ngày thụ lý.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	- Văn thư Sở tiếp nhận đơn khiếu nại lần 2 chuyển đến Lãnh đạo Sở. - Lãnh đạo Sở chuyển đơn đến Thanh tra Sở.	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Hồ sơ
Bước 2	- Chánh Thanh tra Sở rà soát đơn, trường hợp không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn cho người khiếu nại gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, trường hợp đơn thuộc thẩm quyền thì giao cán bộ đề xuất thụ lý đơn và dự thảo quyết định thành lập Tổ xác minh, trình Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ xác minh. - Tổ xác minh tiến hành xác minh nội dung khiếu nại và báo cáo kết quả cho Lãnh đạo Sở.	Vụ việc đơn giản: 16 ngày Vụ việc phức tạp: 27 ngày	- Phiếu đề xuất thụ lý đơn hoặc Phiếu hướng dẫn trường hợp không thuộc thẩm quyền. - Tờ trình, Quyết định thành lập Tổ xác minh - Báo cáo kết quả xác minh
Bước 3	Tổ xác minh tổ chức đối thoại (nếu yêu cầu của người khiếu nại và kết quả xác minh nội dung khiếu nại khác nhau). Trường hợp khiếu nại quyết định kỷ luật cán bộ, công chức cơ quan, tổ chức phải đối thoại với người khiếu nại.	07 ngày	Biên bản đối thoại
Bước 4	Tổ xác minh tham mưu cho Lãnh đạo Sở ra quyết định giải quyết khiếu nại bằng văn bản.	07 ngày	Dự thảo Quyết định giải quyết khiếu nại
Bước 5	Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản, quyết định giải quyết.	03 ngày	Quyết định giải quyết khiếu nại

Bước 6	Văn thư Sở phát hành văn bản.	0,5 ngày	Vào sổ phát hành
--------	-------------------------------	----------	------------------

3. Thủ tục giải quyết tố cáo tại cấp tỉnh

- Mã số: 2.002394.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết: 23 ngày, kể từ ngày thụ lý tố cáo; đối với vụ việc phức tạp thì có thể gia hạn giải quyết tố cáo một lần nhưng không quá 23 ngày. Đối với vụ việc đặc biệt phức tạp có thể gia hạn giải quyết hai lần, mỗi lần không quá 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	- Văn thư Sở tiếp nhận đơn tố cáo chuyển đến Lãnh đạo Sở; - Lãnh đạo Sở chuyển đơn đến Thanh tra Sở.	0,5 ngày	- Phiếu tiếp nhận hồ sơ - Hồ sơ
Bước 2	Chánh Thanh tra Sở rà soát đơn, trường hợp đơn không thuộc thẩm quyền thì hướng dẫn cho người tố cáo gửi đơn đến cơ quan có thẩm quyền để giải quyết, trường hợp đơn thuộc thẩm quyền thì giao cán bộ đề xuất thụ lý đơn và dự thảo quyết định thành lập Tổ xác minh, trình Lãnh đạo Sở ký quyết định thành lập Tổ xác minh. Đồng thời tham mưu Lãnh đạo Sở quyết định thụ lý hoặc không thụ lý giải quyết.	Vụ việc đơn giản: 08 ngày Vụ việc phức tạp: 16 ngày Vụ việc đặc biệt phức tạp: 24 ngày	- Phiếu đề xuất thụ lý đơn hoặc Phiếu chuyển đơn trường hợp không thuộc thẩm quyền. - Văn bản thụ lý hoặc không thụ lý tố cáo - Tờ trình, Quyết định thành lập Tổ xác minh
Bước 3	Tổ xác minh tiến hành xác minh nội dung tố cáo	Vụ việc đơn giản: 10 ngày Vụ việc phức tạp: 20 ngày Vụ việc đặc biệt phức tạp: 30 ngày	Báo cáo xác minh
Bước 4	Tổ xác minh báo cáo kết quả xác minh và tham mưu cho Lãnh đạo Sở kết luận nội dung tố cáo.	Vụ việc đơn giản: 02 ngày Vụ việc phức tạp: 04 ngày Vụ việc đặc biệt phức tạp:	Dự thảo kết luận nội dung tố cáo

		08 ngày	
Bước 5	Căn cứ vào nội dung tố cáo, giải trình của người bị tố cáo, kết quả xác minh nội dung tố cáo, tài liệu, chứng cứ có liên quan, Lãnh đạo Sở ban hành kết luận nội dung tố cáo.	Vụ việc đơn giản: 02 ngày Vụ việc phức tạp: 05 ngày Vụ việc đặc biệt phức tạp: 06 ngày	Kết luận nội dung tố cáo
Bước 6	Văn thư Sở phát hành văn bản.	0,5 ngày	Vào sổ, phát hành

4. Thủ tục xử lý đơn tại cấp tỉnh

- Mã số: 2.001899.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết: 08 ngày

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Văn thư Sở tiếp nhận đơn, vào sổ công văn đến và chuyển đến Lãnh đạo Sở.	0,5 ngày	Phiếu tiếp nhận hồ sơ
Bước 2	Lãnh đạo Sở xem xét nội dung đơn thư chuyển đến Chánh Thanh tra Sở thụ lý giải quyết.	01 ngày	Hồ sơ của Tổ chức, cá nhân
Bước 3	Chánh Thanh tra Sở căn cứ nội dung đơn thư và thẩm quyền giải quyết, tùy theo từng trường hợp cụ thể tham mưu cho Lãnh đạo Sở ban hành văn bản trả lời, văn bản hướng dẫn, văn bản chuyển đơn hoặc văn bản thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.	05 ngày	Dự thảo văn bản văn bản trả lời, văn bản hướng dẫn, văn bản chuyển đơn hoặc văn bản thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
Bước 4	Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản.	01 ngày	Văn bản đã được duyệt

Bước 5	Văn thư Sở phát hành văn bản.	0,5 ngày	Vào sổ và phát hành văn bản trả lời, văn bản hướng dẫn, văn bản chuyển đơn hoặc văn bản thụ lý giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh
--------	-------------------------------	----------	--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------

5. Thủ tục tiếp công dân tại cấp tỉnh

- Mã số: 2.002175.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết: Cho đến khi kết thúc việc tiếp công dân

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/sản phẩm
Bước 1	Bộ phận Tiếp công dân Sở đón tiếp, yêu cầu công dân nêu rõ họ tên, địa chỉ hoặc xuất trình giấy tờ tùy thân; trường hợp được ủy quyền thì yêu cầu xuất trình giấy ủy quyền; Người được giao nhiệm vụ tiếp công dân nghe, ghi chép nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh vào sổ tiếp công dân, tiếp nhận thông tin, tài liệu đầy đủ, trung thực, chính xác; nội dung nào chưa rõ thì đề nghị công dân trình bày thêm, sau đó đọc lại cho công dân nghe và đề nghị công dân ký tên hoặc điểm chỉ xác nhận vào văn bản.	Cho đến khi kết thúc việc tiếp công dân	Sổ tiếp công dân, biên bản ghi chép
Bước 2	Người được giao nhiệm vụ tiếp công dân phân loại xử lý khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại nơi tiếp công dân, tham mưu cho Lãnh đạo Sở thụ lý giải quyết. Trường hợp kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thì tham mưu cho Lãnh đạo Sở phân công cho phòng chuyên môn nghiên cứu, xem xét, giải quyết. Trường hợp kiến nghị, phản ánh không thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan thì chuyển đơn hoặc chuyển bản ghi lại nội dung trình bày của người kiến nghị, phản ánh đến cơ quan, đơn vị, tổ chức có thẩm quyền để nghiên cứu, tiếp thu, xem xét giải quyết.	Cho đến khi kết thúc việc tiếp công dân	Báo cáo kết quả tiếp công dân hoặc văn bản chuyển đơn

Bước 3	Văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản	0,5 ngày	Vào sổ, phát hành
--------	--------------------------------------	----------	-------------------

VIII. Lĩnh vực Phòng, chống tham nhũng

1. Thủ tục kê khai tài sản, thu nhập

- Mã số: 2.002400.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết:

a) Thời điểm hoàn thành kê khai lần đầu:

- Người đang giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31/3/2021 (theo hướng dẫn tại công văn số 252/TTCP-C.IV ngày 19/2/2021 của Thanh tra Chính phủ).

- Người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 Luật PCTN phải hoàn thành việc kê khai chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày được tiếp nhận, tuyển dụng, bố trí vào vị trí công tác.

b) Thời điểm hoàn thành việc kê khai bổ sung:

Khi người có nghĩa vụ kê khai có biến động về tài sản, thu nhập trong năm có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên. Việc kê khai phải hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 của năm có biến động về tài sản, thu nhập.

c) Thời điểm hoàn thành việc kê khai hàng năm :

Người giữ chức vụ từ Giám đốc sở và tương đương trở lên; người làm công tác tổ chức cán bộ, quản lý tài chính công, tài sản công, đầu tư công hoặc trực tiếp tiếp xúc và giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác theo quy định của Chính phủ phải hoàn thành việc kê khai trước ngày 31 tháng 12 hàng năm.

d) Thời điểm hoàn thành việc kê khai phục vụ công tác cán bộ:

- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 34 của Luật PCTN 2018 khi dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác phải hoàn thành kê khai chậm nhất là 10 ngày trước ngày dự kiến bầu, phê chuẩn, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, cử giữ chức vụ khác;

- Người có nghĩa vụ kê khai quy định tại khoản 4 Điều 34 của Luật PCTN 2018 việc kê khai được thực hiện theo quy định của pháp luật về bầu cử.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/ sản phẩm
Bước 1	<i>- Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai và hướng dẫn việc kê khai:</i>		
	+ Thanh tra Sở tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành Kế hoạch thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập và văn bản thông báo danh sách người có nghĩa vụ kê khai theo quy định. + Thanh tra Sở gửi mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu quy định tại Nghị định 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, hướng dẫn và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập theo Kế hoạch đã ban hành.	05 ngày	- Kế hoạch thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập (hướng dẫn và yêu cầu Người có nghĩa vụ kê khai thực hiện việc kê khai tài sản, thu nhập) - Danh sách người có nghĩa vụ kê khai. - Mẫu Bản kê khai tài sản, thu nhập.
Bước 2	<i>- Thực hiện việc kê khai</i>		
	+ Người có nghĩa vụ kê khai có trách nhiệm kê khai theo mẫu (02 bản kê khai) và gửi về Thanh tra Sở. + Đối người có nghĩa vụ kê khai là Đảng viên thì nộp 03 bản kê khai.	05 ngày	- Bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ kê khai. - Biên bản giao, nhận bản kê khai.
	Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì Thanh tra Sở đề nghị người có nghĩa vụ kê khai bổ sung hoặc kê khai lại.	05 ngày	

Bước 3	- Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai		
	+ Thanh tra Sở rà soát, kiểm tra bản kê khai và bàn giao cho Thanh tra Tỉnh 01 bản kê khai. + Thanh tra Sở bàn giao 01 bản kê khai cho Văn phòng Sở để phục vụ công tác Đảng.	10 ngày	- Báo cáo tình hình thực hiện công khai tại cơ quan. - Danh sách và bản kê khai công khai.
Bước 4	- Công khai bản kê khai		
	Bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai phải được công khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi người đó thường xuyên làm việc. Tổ chức công khai bản kê khai 02 hình thức:		
	- Hình thức niêm yết công khai: Việc niêm yết phải được lập thành biên bản, trong đó ghi rõ các bản kê khai được niêm yết, có chữ ký xác nhận của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và đại diện tổ chức công đoàn.	15 ngày	- Biên bản niêm yết công khai tài sản, thu nhập và biên bản kết thúc Biên bản niêm yết công khai tài sản, thu nhập.
	- Hình thức công khai tại cuộc họp: Cuộc họp công khai bản kê khai phải bảo đảm có mặt tối thiểu 2/3 số người được triệu tập. Người chủ trì cuộc họp tự mình hoặc phân công người đọc các bản kê khai hoặc từng người đọc bản kê khai của mình. Biên bản cuộc họp phải ghi lại những ý kiến phản ánh, thắc mắc và giải trình về nội dung bản kê khai (nếu có); có chữ ký của người chủ trì cuộc họp và đại diện tổ chức công đoàn cơ quan, tổ chức, đơn vị.	0,5 ngày	Biên bản cuộc họp
* Đối với bản kê khai của người dự kiến được bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý tại cơ quan, tổ chức, đơn vị được công khai ngay tại cuộc họp lấy phiếu tín nhiệm.	0,5 ngày	Biên bản cuộc họp	

2. Thủ tục tiếp nhận yêu cầu giải trình

- Mã số: 2.002402.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết: 04 ngày kể từ ngày tiếp nhận yêu cầu giải trình.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/ sản phẩm
Bước 1	<p>- Người yêu cầu giải trình gửi văn bản yêu cầu giải trình hoặc trực tiếp đến Sở Xây dựng.</p> <p>- Bộ phận phụ trách và phòng chuyên môn liên quan vụ việc thực hiện việc tiếp nhận vào sổ tiếp nhận yêu cầu giải trình khi đáp ứng các điều kiện tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019.</p> <p>+ Trường hợp nhiều người đến yêu cầu giải trình trực tiếp về một nội dung thì phải cử người đại diện để trình bày. Việc cử người đại diện được thể hiện bằng văn bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của những người yêu cầu giải trình.</p> <p>+ Trường hợp yêu cầu giải trình không thuộc trách nhiệm thì người tiếp nhận hướng dẫn người yêu cầu đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định pháp luật.</p> <p>+ Trường hợp nội dung yêu cầu giải trình đã được giải trình cho người khác trước đó thì cung cấp bản sao văn bản giải trình cho người yêu cầu.</p>	0,5 ngày	<p>- Văn bản yêu cầu giải trình của cá nhân, tổ chức;</p> <p>- Thông tin, tài liệu liên quan đến yêu cầu giải trình;</p> <p>- Văn bản cử người đại diện (nếu có)</p>
Bước 2	Phòng chuyên môn liên quan vụ việc tham mưu Lãnh đạo Sở văn bản thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình hoặc từ chối giải trình	02 ngày	Dự thảo văn bản thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình hoặc từ chối giải trình
Bước 3	Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình hoặc từ chối giải trình (Mẫu số 02-GT, 03-GT ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ)	01 ngày	Văn bản thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình hoặc từ chối giải trình đã được ký duyệt.
Bước 4	Văn thư Sở vào sổ, phát hành văn bản	0,5 ngày	Vào sổ, phát hành

3. Thủ tục thực hiện việc giải trình

- Mã số: 2.002403.000.00.00.H06

- Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày kể từ ngày ra thông báo tiếp nhận yêu cầu giải trình. Trường hợp có nội dung phức tạp thì có thể gia hạn 01 lần, thời gian gia hạn không quá 15 ngày và phải thông báo bằng văn bản đến người yêu cầu giải trình.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/ sản phẩm
Bước 1	Nghiên cứu nội dung yêu cầu giải trình, thu thập, xác minh thông tin có liên quan.	Vụ việc đơn giản: 10 ngày Vụ việc phức tạp: 23 ngày.	- Tài liệu thu thập được (nếu có) - Biên bản xác minh
Bước 2	Làm việc trực tiếp với người yêu cầu giải trình để làm rõ những nội dung có liên quan khi thấy cần thiết. Nội dung làm việc được lập thành biên bản có chữ ký hoặc điểm chỉ của các bên.	Vụ việc đơn giản: 02 ngày Vụ việc phức tạp: 04 ngày	- Bản ghi lời yêu cầu giải trình. - Thông tin, tài liệu liên quan đến nội dung việc giải trình
Bước 3	Ban hành văn bản giải trình (Mẫu số 07-GT ban hành kèm theo Thông tư số 02/2014/TT-TTCP ngày 29/4/2014 của Thanh tra Chính phủ)	02 ngày	- Văn bản giải trình - Báo cáo thu thập, xác minh, thông tin, tài liệu; - Các tài liệu khác có liên quan
Bước 4	Gửi văn bản giải trình đến người yêu cầu giải trình.	01 ngày	- Văn bản giải trình - Các tài liệu khác có liên quan

Phụ lục 3

Quy trình nội bộ liên thông trong việc giải quyết các thủ tục hành chính sau cắt giảm thời gian áp dụng chung tại cơ sở đào tạo và đơn vị quản lý vận hành nhà ở tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

1. Thủ tục cho thuê nhà ở sinh viên thuộc sở hữu nhà nước

- Mã số TTHC: 1.006873; DVC trực tuyến mức độ 4;
- Thời gian giải quyết: 23 ngày.

Thứ tự công việc	Chức danh, vị trí, nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Kết quả/Sản phẩm
Bước 1	Cơ sở giáo dục, đào tạo tiếp nhận, kiểm tra, lập danh sách sinh viên và gửi về đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên xem xét, quyết định	10 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả; - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hồ sơ TTHC của sinh viên; - Sổ theo dõi hồ sơ.
Bước 2	Trên cơ sở danh sách sinh viên nộp đơn đề nghị thuê nhà ở do cơ sở giáo dục, đào tạo gửi hoặc tiếp nhận trực tiếp của sinh viên sau khi có xác nhận của cơ sở giáo dục, đào tạo; Đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên kiểm tra và căn cứ vào số lượng nhà ở hiện có để quyết định đối tượng sinh viên được thuê theo thứ tự	12 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hợp đồng cho thuê nhà ở sinh viên hoặc Thông báo không cho thuê nhà ở sinh viên.

	<p>ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều 52 của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP.</p> <p>Trường hợp sinh viên không đủ điều kiện thuê nhà ở hoặc cơ sở giáo dục, đào tạo hoặc đơn vị quản lý vận hành nhà ở sinh viên không có đủ nhà ở cho sinh viên thuê thì có trách nhiệm thông báo bằng văn bản nêu rõ lý do cho sinh viên biết.</p>		
Bước 3	Chuyển hồ sơ và Trả kết quả cho sinh viên	01 ngày	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ; - Hợp đồng cho thuê nhà ở sinh viên hoặc Thông báo không cho thuê nhà ở sinh viên; - Sổ theo dõi hồ sơ.